

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/DS- ST

Ngày: 11 - 6 - 2024

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng,”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giáp Trà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Minh Sơn

Bà Bùi Thị Hồng Nhớ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Sang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2024/TLST - DS ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2024/QĐST- DS ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội.

- Bị đơn: Ông Tôn Phước H, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1980; Cùng địa chỉ: ấp V, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 7401- LAV 202100341, ngày 23 tháng 02 năm 2021 và báo cáo đề xuất giải ngân kèm giấy nhận nợ. Ông Tôn Phước H và bà Nguyễn Thị Ngọc T đã ký nhận nợ vay **số tiền** 50.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng chẵn). Hạn trả cuối cùng: 20/02/2022.

- Lãi suất tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là: 9,0%/năm.

- Lãi suất điều chỉnh: 8,1%/năm kể từ 20/07/2021

- Lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất vay trong hạn đã thoả thuận

- Lãi chậm trả: 10,0%/năm
- Mục đích sử dụng tiền vay: Chăn nuôi bò
- Đã trả nợ được số tiền gốc là: 10.000.000 đồng, số tiền lãi đã trả đến ngày 22/02/2022 là: 4.292.878 đồng.

Hiện tại ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T đã vi phạm hợp đồng vay vốn đã ký kết với Ngân hàng, không thực hiện trả nợ lãi đúng hạn.

Ngân hàng đã nhiều lần cử cán bộ đến đôn đốc nhưng ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T vẫn không trả nợ cho Ngân hàng.

- Hiện còn nợ gốc: 40.000.000 đồng.
- Nợ lãi tính từ ngày 23/02/2022 đến ngày 11/6/2024 là 12.427.397 đồng.

Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu:

- Buộc ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T, hoàn trả nợ cho Ngân hàng toàn bộ số tiền là 52.427.397 đồng. Trong đó:

- + **Số tiền gốc:** 40.000.000 đồng

- Nợ lãi tính từ ngày 23/02/2022 đến ngày 11/6/2024 là 12.427.397 đồng.

Và yêu cầu: ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T tiếp tục trả lãi phát sinh đến khi thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Bị đơn ông Tôn Phước H có mặt tại phiên tòa trình bày như sau: Ngày 23 tháng 02 năm 2021, vợ chồng ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T có vay của Ngân hàng N số tiền 50.000.000 đồng để sửa nhà. Sau khi vay thì ông bà có trả được nợ gốc 10.000.000 đồng. Còn lại 40.000.000 đồng chưa thanh toán được do hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Nay Ngân hàng kiện ông bà đòi số tiền 52.427.397 đồng thì ông đồng ý.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T vắng mặt không có lời khai.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến dự phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Ngọc T.

[2] Về nội dung: Ngân hàng N yêu cầu bị đơn ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T thanh toán số tiền 52.427.397 đồng. Trong đó, số tiền gốc là

40.000.000 đồng và nợ lãi tính từ ngày 23/02/2022 đến ngày 11/6/2024 là 12.427.397 đồng. Đây là số tiền nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 7401- LAV 202100341, ngày 23 tháng 02 năm 2021 được ký kết giữa Ngân hàng N- Chi nhánh Số 1 Trà Vinh với ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T, nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “tranh chấp về hợp đồng tín dụng” theo Điều 91 Luật tổ chức tín dụng và Điều 346 Bộ luật dân sự.

Đối với yêu cầu khởi kiện, tại phiên tòa bị đơn ông Tôn Phước H đã thừa nhận và thống nhất toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét thấy trong quá trình vay vốn từ ngày vay 23/02/2021, ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T đã thanh toán cho Ngân hàng N được 10.000.000 đồng sau đó thì vi phạm hợp đồng. Hiện còn nợ Ngân hàng số tiền 40.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 23/02/2022 đến ngày 11/6/2024 là 12.427.397 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu bị đơn ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T thanh toán tổng số tiền 52.427.397 đồng và lãi phát sinh đến khi thanh toán xong nợ là có căn cứ, như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp các quy định tại Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị đơn có nghĩa vụ phải chịu toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 71; Điều 86; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 346, Điều 349, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Buộc ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T phải trả cho Ngân hàng N số tiền số tiền là: 52.427.397 đồng. Trong đó nợ gốc: 40.000.000 đồng; Nợ lãi tính từ ngày 23/02/2022 đến ngày 11/6/2024 là 12.427.397 đồng.

Kể từ ngày 12/6/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 7401- LAV 202100341, ngày 23 tháng 02 năm 2021.

Buộc ông Tôn Phước H, bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 2.621.369 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 1.259.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000201 ngày 08/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Giáp Trà Giang